1. **TRẮC NGHIỆM.**

# Vỏ cuticun và lớp cơ ở giun tròn đóng vai trò

A. Hấp thụ thức ăn **B.** Bộ xương ngoài

C. Bài tiết sản phẩm D. Hô hấp, trao đổi chất

# Giun đất di chuyển nhờ

A. Lông bơi B. Vòng tơ

C. Chun giãn cơ thể **D.** Kết hợp chun giãn và vòng tơ.

# 3.Thủy tức hô hấp

A. Bằng phổi B. Bằng mang

**C.** Bằng toàn bộ bề mặt cơ thể D. Bằng cả ba hình thức

#  4.Bộ phận tương tự “tim„ của giun đất nằm ở

A. Mạch lưng B. Mạch vòng

C. Mạch bụng **D.** Mạch vòng vùng hầu

#  5.Các giai đoạn thuộc kiểu biến thái hoàn toàn là :

* 1. Trứng - Ấu trùng
	2. Trứng – Trưởng thành
	3. Trứng- Ấu trùng – Trưởng thành
	4. Trứng - Ấu trùng – Nhộng – Trưởng thành

# 6.Các giai đoạn thuộc kiểu biến thái không hoàn toàn là :

A. Trứng - Ấu trùng

B. Trứng – Trưởng thành

**C.** Trứng - Ấu trùng – Trưởng thành

D. Trứng - Ấu trùng – Nhộng – Trưởng thành

# 7.Những động vật nào sau đây thuộc lớp sâu bọ:

* 1. Ve sầu, chuồn chuồn, muỗi B. Châu chấu, muỗi, cái ghẻ

C. Nhện, châu chấu, ruồi D. Bọ ngựa, ve bò, ong

# 8.Bộ phận nào của tôm sông có tác dụng bắt mồi và bò:

A. Chân hàm B. Chân bơi **C.** Chân ngực D. Tấm lái

**9.** Vì sao động vật nước ta rất đa dạng và phong phú?

 A. Nước ta là nước nông nghiệp.

 B. Ít xảy ra tình trạng săn bắt bừa bãi.

 C. Do nước ta nằm trong đới khí hậu nhiệt đới.

 D. Động vật đã được người thuần hoá lâu đời.

**10.** Hình thức sinh sản nào được coi là tiến hoá nhất ở các đại diện của ngành động vật nguyên sinh?

 A. phân đôi B. đức đoạn C. mọc chồi D. tiếp hợp

**11.** Thủy tức hô hấp

 A. Bằng phổi B. Bằng mang

 C. Bằng toàn bộ bề mặt cơ thể D. Bằng cả ba hình thức

**12.** Trùng roi giống tế bào thực vật ở chỗ

 A. di chuyển B. có hạt diệp lục

 C. cấu tạo đơn bào D. có điểm mắt

**13.** Các động vật nguyên sinh sống kí sinh là:

A. trùng biến hình, trùng sốt rét. B. trùng sốt rét, trùng kiết lị.

C. trùng giày, trùng kiết lị. D. trùng roi xanh, trùng giày.

**14**. So với kích thước của hồng cầu người thì trùng sốt rét có kích thước

A. bằng nhau. B. lớn hơn.

C. không xác định được. D. nhỏ hơn.

15**.** Vai trò của lớp cuticun đối với giun tròn là

A. giúp thẩm thấu chất dinh dưỡng.

B. tạo ra vỏ ngoài trơn nhẵn.

C. tăng khả năng trao đổi khí.

D. bảo vệ giun tròn khỏi sự tiêu huỷ của các dịch tiêu hoá.

# 16. Giun kim khép kín được vòng đời do thói quen nào ở trẻ em?

A. Đi chân đất. B. Ngoáy mũi.

C. Cắn móng tay và mút ngón tay. D. Xoắn và giật tóc.

**17.** Vỏ của một số thân mềm có ý nghĩa thực tiễn như thế nào?

A. Có giá trị về xuất khẩu.

B. Làm sạch môi trường nước.

C. Làm thực phẩm.

D. Dùng làm đồ trang trí.

**18.**Các sắc tố trên vỏ tôm sông có ý nghĩa như thế nào?

A. Tạo ra màu sắc rực rỡ giúp tôm đe dọa kẻ thù.

B. Thu hút con mồi lại gần tôm.

C. Là tín hiệu nhận biết đực cái của tôm.

D. Giúp tôm ngụy trang để lẩn tránh kẻ thù.

 **19.** Nhóm nào dưới đây gồm toàn những sâu bọ là thiên địch trên đồng ruộng?

A. Bọ ngựa, rầy nâu. B. Bọ ngựa, rầy xanh.

C. Bọ rùa, bọ ngựa. D. Nhện đỏ, rầy xanh.

**20.**Nhóm nào dưới đây gồm toàn những chân khớp có tập tính dự trữ thức ăn?

A. Tôm sông, nhện, ve sầu.

B. Kiến, nhện, tôm ở nhờ.

C. Kiến, ong mật, nhện.

D. Ong mật, tôm sông, tôm ở nhờ.

***Tự luận:***

**21.** Lập bảng so sánh sự khác nhau giữa động vật và thực vật.

**22.** Nêu vai trò của ngành thân mềm?

**23.** Để phòng tránh bị nhiễm giun, sán chúng ta cần thực hiện những biện pháp gì?

**24.** Nêu vai trò nghề nuôi ong mật ở địa phương em?

**25.** Trình bài các bước chăng lưới của nhện?

**26.** Nêu vai trò của ngành chân khớp?

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung – yêu cầu đối với HS** |
| **21** |

|  |  |
| --- | --- |
| Động vật | Thực vật |
| - Có khả năng di chuyển.- Dị dưỡng- Tế bào không có vách xenlulozơ.- Phản ứng nhanh với kích thích của môi trường. | - Không có khả năng di chuyển.- Tự dưỡng- Tế bào có vách xenlulozơ- Phản ứng chậm với kích thích của môi trường. |

 |
| **22** | * Làm thức ăn cho người và động vật.
* Làm đồ trang sưc, vật trang trí.
* Làm sạch môi trường nước.
* Có giá trị xuất khẩu.
 |
| **23** | - Giữ vệ sinh cơ thể- Rửa tay sạch bằng xà phòng- Sử dụng thực phẩm đúng nguồn gốc- Tẩy giun thường xuyên 6 tháng/1 lần. |
| **24** | * Thụ phấn cho cây trồng.
* Lấy mật ong làm thuốc...
 |
| **25** | chăng lưới:-Chăng dây khung.-Chăng tơ phóng xạ.-Chăng tơ vòng.-Chờ mồi. |
| **26** | a.Có lợi: -Làm thức ăn cho người và động vật.-Làm thuốt chữa bệnh.-Thụ phấn cho cây trồng.-Làm sạch môi trường. b.Có hại: -Hại cây trồng, đồ gỗ.-Truyền bệnh nguy hiểm. |